TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 268/2024/HS-ST
Ngày 06 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Thắm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Tiến

Bà Chung Kim Sang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên toà: Ông Trần Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 266/2024/TLST-HS ngày 20/9/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 289/2024/HSST-QĐ ngày 25/10/204 đối với bị cáo:

Phạm Thiên Đ, sinh ngày 01/01/1980, tại H, Kiên Giang; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 621/1 tổ 1, ấp T, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang. Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn M (đã chết) và bà Trần Thị B. Bị cáo có vợ là Nguyễn Hồng Đ1 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2007.

Tiền sự: Không.

Có 01 tiền án: Bản án số 06/1999/HS-ST ngày 02/02/1999 của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; đến ngày 22/3/2001 chấp hành xong hình phạt; chưa chấp hành phần án phí hình sự sơ thẩm, chưa xóa án tích.

Nhân thân: Tháng 8/1994 Công an huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang đưa đi cưỡng chế lao động tại Kiên Hảo (nay là Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang) trong thời hạn 07 tháng, do có hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/6/2024.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

1. Bà Trần Thị Hồng V, sinh năm 1973 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp 2, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

2. Ông Huỳnh Quốc N, sinh năm 1982 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ1, huyện T, thành phố Cần Thơ.

- Người làm chứng: **Ông Huỳnh Quốc V,** sinh năm 1976 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ1, huyện T, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng giữa tháng 02/2024, Phạm Thiên Đ vào mạng xã hội Facebook thì phát hiện tài khoản Facebook tên Nguyễn Hiện của bà Trần Thị Hồng V có cơ sở mua bán cá giống tại ấp 2, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ, bà V đăng thông tin mua bán cá giống kèm theo số điện thoại 0788.996.817 để khách hàng liên lạc. Thời điểm này, công việc kinh doanh của Đ thua lỗ (Đ cũng kinh doanh mua bán cá giống) nên Đ nảy sinh ý Đ đặt mua cá giống của bà V rồi chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. Để tránh bị phát hiện, Đ mua 01 sim điện thoại có số thuê bao là 0943.244.119 lắp vào điện thoại di động nhãn hiệu Mobiistar, màu đen để liên lạc mua cá giống. Đến khoảng ngày 14/02/2024, Đ dùng số điện thoại trên điện thoại cho chị V qua số điện thoại 0788.996.817 đặt mua 20.000 con cá Tai Tượng giống (cá Tai Tượng) với giá 1.500 đồng/con và 25 kg cá Mè giống (cá Mè) với giá 70.000 đồng/kg và hẹn giao hàng vào ngày 19/02/2024, tại cầu Rau Xanh-Vàm Trư, đường Võ Văn Kiệt, khu phố 4, phường Vĩnh Thông, thành phố Rạch Giá. Sau khi thỏa thuận xong, do không có sẵn cá Tai Tượng nên chị V đặt mua của cơ sở tên Huy Nguyễn, tỉnh Tiền Giang 20 bao cá tai tượng, mỗi bao chứa 590 con với tổng số tiền là 13.780.000 đồng, bao gồm: tiền cá 13.230.000 đồng (với giá 1.150 đồng/con do người bán khấu trừ số cá chết trong quá trình vận chuyển nên chỉ tính với số lượng 11.510 con), tiền công vận chuyển là 550.000 đồng. Khoảng 12 giờ, ngày 19/02/2024, bà V vận chuyển giao 20 bao cá tai tượng và 25 kg cá mè đến nơi hẹn để giao cho Đ.

Khi đến nơi, bà V điện thoại cho Đ nhận hàng thì Đ yêu cầu bà V để 15 bao cá tai tượng ở trước quán Đồng Xanh (dưới chân cầu Rau Xanh-Vàm Trư), số còn lại thì mang đến cầu Bến Nhứt, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang giao rồi thanh toán tiền, nhưng thực chất mục đích của Đ là điều bà V đi khỏi hiện trường để Đ chiếm đoạt 15 bao cá. Do tin tưởng nên bà V thực hiện theo yêu cầu của Đ. Sau khi bà V đi, khoảng 20 phút sau, Đ điều xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen, biển số 6851 - 257.30 (xe của bà Nguyễn Hồng Đào vợ Đ, bà Đào không biết Đ dùng tài sản của mình vào việc phạm tội) đến trước quán Đồng Xanh để chở các bao cá nói trên về nhà. Khi Đ đang tập kết các bao cá lên lề đường Võ Văn Kiệt để chở về nhà thì bị Công an phường Vĩnh Thông phát hiện, mời về trụ sở làn việc. Tại Cơ quan Công an Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình (bút lục số: 75-84, 94, 103, 118, 119, 123).

Với cùng thủ đoạn như trên, trước đó vào ngày 28/8/2022, Phạm Thiên Đ cũng đã chiếm đoạt của ông Huỳnh Quốc N 7.000 con cá Thác Lát Cườm giống (cá Thát Lát) trị giá 12.600.000 đồng, cụ thể như sau:

Giữa Đ và ông Huỳnh Quốc N chủ cơ sở cá giống Quốc N có địa chỉ tại ấp Đ, xã Đ1, huyện T, thành phố Cần Thơ có mối quan hệ quen biết từ trước. Vào khoảng cuối tháng 8/2022, Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt cá giống của ông N để mang về nuôi do thời điểm này Đ có thuê ao nuôi cá trên địa bàn phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá. Đ dùng số điện thoại 0918.260.651 điện thoại cho ông N qua số thuê bao 0981.601.912 tự xưng là Beo, công tác tại Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Kiên Giang (Tỉnh Đội), đặt mua 7.000 con cá Thác Lát Cườm giống (cá Thát Lát) với giá 1.800đ/con với tổng số tiền là 12.600.000 đồng và hẹn giao hàng tại trước cổng Tỉnh Đội, đường Lạc Hồng, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá vào ngày 28/8/2022. Khoảng 16 giờ, ngày 28/8/2022, ông Huỳnh Quốc V (anh của N) chở số cá như đã thỏa thuận đến giao cho Đ. Khi đi đến khu vực đường Lạc Hồng - Võ Văn Kiệt, thành phố Rạch Giá, ông V điện thoại cho Đ (lúc này Đ cũng đang ở tại khu vực trên và nhìn thấy ông Việt) thì Đ yêu cầu ông V để 09 bao cá trên vỉa hè trước cổng Tỉnh Đội rồi chở 01 bao cá đến nhà Đ giao và lấy tiền. Ông V sợ bị mất tài sản nên không làm theo chỉ dẫn của Đ mà gửi 09 bao cá tại trạm dừng chân Thành Ý trên đường Võ Văn Kiệt, thuộc ấp Hòa Lộc, xã Thạch Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang và nhờ một người phụ nữ không rõ nhân thân trông coi giúp rồi chở bao cá còn lại đi tìm Đ theo sự chỉ dẫn của Đ. Sau khi thấy ông V chạy xe đi thì Đ liền điều khiển xe mô tô biển số 68S1-257.30 đến chở 09 bao cá trên về nhà (bút lục số: 85-93,104, 109, 110, 114, 115, 116, 119, 124, 126).

Ngày 24/6/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá ra quyết định khởi tố vụ án hình sự; khởi tố bị can và cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Phạm Thiên Định để điều tra.

Việc thu giữ tài liệu, đồ vật:

- 8.850 (tám nghìn tám trăm năm mươi) con cá Tai Tượng giống, loại 45 ngày tuổi, còn sống, được chứa trong 15 bao, mỗi bao 590 con.

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Mobiistar, màu đen, loại phím bấm, gắn sim có số thuê bao 0943.244.119, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đen, biển số 68S1-257.30 và 01 (một) khung bằng sắt, đã qua sử dụng.

- 03 đoạn dữ liệu ghi âm cuộc gọi được lưu trữ trong một đĩa CD do Huỳnh Quốc N giao nộp, đã đưa vào hồ sơ vụ án (bút lục số: 85, 95, 96).

Về xử lý vật chứng:

- Ngày 19/02/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã tiến hành trao trả 8.850 con cá Tai Tượng giống, loại 45 ngày tuổi, còn sống, được chứa trong 15 bao, mỗi bao 590 con cho chủ sở hữu bà Trần Thị Hồng V.

- Ngày 12/8/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã tiến hành trao trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đen, biển số 68S1-257.30 và 01 (một) khung bằng sắt, đã qua sử dụng cho chủ sở hữu bà Nguyễn Hồng Đào (theo Quyết định xử lý vật chứng số: 2698/QĐ-ĐTTH ngày 12/8/2024).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 19/KL-HĐĐGTS, ngày 09/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Rạch Giá kết luận: 8.850 con cá tai tượng giống, loại 45 ngày tuổi, còn sống, tại thời điểm ngày 19/02/2024 có giá trị là 17.700.000 đồng (mười bảy triệu bảy trăm nghìn đồng) (bút lục số: 33).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 55/KL-HĐĐGTS, ngày 13/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Rạch Giá kết luận: 6.300 con cá thác lác cườm giống, loại 60 ngày tuổi, kích thước 1.4x7 cm, còn sống, tại thời điểm ngày 28/8/2022, có giá trị là 18.900.000 đồng (mười tám triệu chín trăm nghìn đồng) (bút lục số: 30).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thị Hồng V yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 16.000.000 đồng, vì số cá giống bà được nhận lại đều đã chết do thiếu oxi trong thời gian dài; bị hại Huỳnh Quốc N yêu cầu bị cáo bồi thường số

tiền 11.340.000 đồng; bị cáo đồng ý và đã thực hiện xong việc bồi thường cho hai bị hại (BL 107, 108).

Bản cáo trạng số 266/CT-VKSRG ngày 11/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Phạm Thiên Đ về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Thiên Đ về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Phạm Thiên Đ từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Mobiistar, màu đen, loại phím bấm, gắn sim có số thuê bao 0943.244.119, đã qua sử dụng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, mong được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tiến hành tố tụng những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Thiên Đ khai nhận hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị cáo đúng với nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Cụ thể: Với mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác để có tiền tiêu xài và có tài sản sử dụng, bị cáo đã sử dụng thủ đoạn là mua những sim điện thoại không đăng ký thông tin người dùng và dùng tên giả để liên lạc với bị hại là những người bán cá giống; sau khi thỏa

thuận việc mua bán, bị cáo yêu cầu người bán giao cá để lại phần lớn cá giống ở một địa điểm do bị cáo hướng dẫn, số cá còn lại mang đi giao ở nơi khác và sẽ nhận tiền thanh toán. Thủ đoạn này nhằm mục đích tạo lòng tin và lừa người bán cá đi nơi khác, khi đó bị cáo sẽ tiếp cận và chiếm đoạt số cá giống mà người bán đã để lại hiện trường theo yêu cầu của bị cáo. Cụ thể, vào ngày 19/02/2024 tại cầu Rau Xanh, đường Võ Văn Kiệt, phường Vĩnh Thông, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại Trần Thị Hồng V 11.800 con cá Tai Tượng giống, 25 kg cá Mè giống có tổng giá trị theo hóa đơn và thỏa thuận mua bán ban đầu là 15.530.000 đồng. Trước đó vào ngày 28/8/2022 tại trạm dừng chân Thành Ý trên đường Võ Văn Kiệt thuộc ấp Hòa Lộc, xã Thạch Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại Huỳnh Quốc N 7.000 con cá Thác Lát cườm giống có tổng giá trị theo hóa đơn là 12.600.000 đồng; tổng giá trị tài sản bị cáo lừa đảo chiếm đoạt trong hai lần phạm tội là 28.130.000 đồng.

Như vậy, bị cáo với ý thức muốn chiếm đoạt tài sản của người khác nên đã có thủ đoạn gian dối, để tạo lòng tin làm cho bị hại bị mắc lừa, tin vào lời nói của bị cáo và đã tự nguyện giao tài sản cho bị cáo, từ đó bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của các bị hại; hậu quả về thiệt hại tài sản của bị hại là xuất phát từ hành vi lừa dối của bị cáo.

Xét thấy, bị cáo nhận tội do thực sự thành khẩn, lời khai nhận của bị cáo về hành vi và các tình tiết của vụ án phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng, cùng với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Theo đó, hành vi của bị cáo Phạm Thiên Đ đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự: *"Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"*. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá truy tố bị cáo với tội danh và điều luật viện dẫn trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng; tuy nhiên bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật. Bản thân bị cáo khi thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đủ khả năng nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác do mình thực hiện là hành vi gian dối, trái pháp luật, nhưng bị cáo vẫn lợi dụng sự tin tưởng của bị

hại để thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp; do đó, cần xem xét áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo tự nguyện thực hiện việc bồi thường thiệt hại cho hai bị hại và đã thực hiện xong; bao gồm: bồi thường cho bị hại Trần Thị Hồng V số tiền 16.000.000 đồng, bồi thường cho bị hại Huỳnh Quốc N số tiền 11.340.000 đồng. Các bị hại không còn yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong 02 vụ lừa đảo mà bị cáo thực hiện giá trị tài sản bị chiếm đoạt của mỗi vụ đều trên 2.000.000 đồng, đạt cấu thành cơ bản của tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý thuộc trường hợp tái phạm theo khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã hoàn thành việc bồi thường thiệt hại cho hai bị hại; nên có căn cứ cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, trong vụ án này cả hai bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên có căn cứ cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo thuộc trường hợp có nhân thân xấu.

[6] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất cần giam giữ bị cáo trong một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo thành công dân biết tôn trọng pháp luật, do đó xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn và nằm trong khung hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp và đúng quy định pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc

không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 174 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Mobiistar, màu đen, loại phím bấm, gắn sim có số thuê bao 0943.244.119, đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.

[9] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Thiên Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thiên Đ phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g và điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Thiên Đ 01 (một) năm tù**.** Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Mobiistar, màu đen, loại phím bấm, gắn sim có số thuê bao 0943.244.119, đã qua sử dụng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 161/QĐ-VKSRG ngày 11/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phạm Thiên Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Báo cho bị cáo, bị hại được biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày; những người có mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày tuyên án, những người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự Tp. Rạch Giá;
- Công An Tp. Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Hồng Thắm